

ÔN TẬP GDKTPL 11. NH: 25-26

BÀI 9: QUYỀN BÌNH ĐẲNG CỦA CÔNG DÂN TRƯỚC PHÁP LUẬT
PHẦN I. CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN NHIỀU PHƯƠNG ÁN LỰA CHỌN

Câu 1: Mọi công dân không phân biệt giới tính, dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo, thành phần, địa vị xã hội, độ tuổi,... nếu có đủ các điều kiện theo quy định của Hiến pháp, pháp luật thì đều được hưởng quyền và

- A. phải thực hiện trách nhiệm.
- B. phải thực hiện nghĩa vụ pháp lí.
- C. phải thực hiện nghĩa vụ.
- D. phải bình đẳng về lợi ích.

Câu 2: Mọi công dân không phân biệt giới tính, dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo, thành phần, địa vị xã hội, ... nếu có hành vi vi phạm pháp luật

- A. đều bị xử lí theo quy định của pháp luật.
- B. phải thực hiện nghĩa vụ pháp lí.
- C. phải thực hiện nghĩa vụ như nhau.
- D. phải chịu trách nhiệm như nhau.

Câu 3: Mọi công dân không phân biệt giới tính, dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo, thành phần, địa vị xã hội, ...nếu có hành vi vi phạm pháp luật thì đều bị xử lí theo quy định của pháp luật là nội dung của khái niệm nào sau đây?

- A. Công dân bình đẳng về quyền và nghĩa vụ
- B. Công dân bình đẳng về trách nhiệm pháp lí.
- C. Công dân bình đẳng về kinh tế.
- D. Công dân bình đẳng về chính trị.

Câu 4: Mọi công dân không phân biệt giới tính, dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo, thành phần, địa vị xã hội, độ tuổi,... nếu có đủ các điều kiện theo quy định của Hiến pháp, pháp luật thì đều được hưởng quyền và phải thực hiện nghĩa vụ pháp lí mà Hiến pháp, pháp luật đã quy định là khái niệm nào sau đây?

- A. Công dân bình đẳng về trách nhiệm pháp lí.
- B. Công dân bình đẳng về quyền lợi.
- C. Công dân bình đẳng về quyền và nghĩa vụ.
- D. Công dân bình đẳng về trách nhiệm.

Câu 5: Công dân bình đẳng về trách nhiệm pháp lí là khi công dân không phân biệt giới tính, dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo, thành phần, địa vị xã hội, độ tuổi,... nếu có đủ các điều kiện theo quy định của Hiến pháp, pháp luật thì đều

- A. được hưởng quyền và phải thực hiện nghĩa vụ pháp lí mà pháp luật đã quy định.
- B. được hưởng quyền và phải thực hiện nghĩa vụ pháp lí chung nhất.
- C. được hưởng quyền và phải thực hiện trách nhiệm pháp lí đã quy định.
- D. được hưởng quyền, lợi ích và phải thực hiện trách nhiệm pháp lí.

Câu 6: Mọi công dân không phân biệt giới tính, dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo, thành phần, địa vị xã hội, ...nếu có hành vi vi phạm pháp luật thì đều bị xử lí theo

- A. quy tắc của nhà nước.
- B. quy định của Tòa án.
- C. quy định của Viện kiểm sát.
- D. quy định của pháp luật.

Câu 7: Điều 16, Hiến pháp 2013 quy định, mọi người đều

- A. có quyền và nghĩa vụ ngang nhau.
- B. bình đẳng trước pháp luật.
- C. bình đẳng về kinh tế.
- D. bình đẳng về chính trị.

Câu 8: Hiến pháp 2013 quy định, mọi người đều có nghĩa vụ

- A. nộp thuế theo luật định.
- B. bình đẳng trước pháp luật.
- C. bình đẳng trong kinh doanh.
- D. bình đẳng trong giáo dục.

Câu 9: Công dân bình đẳng về quyền và nghĩa vụ có nghĩa là mọi công dân đều

- A. hưởng quyền công dân ngang nhau trước Nhà nước và pháp luật.
- B. thực hiện nghĩa vụ như nhau trước Nhà nước, các tổ chức xã hội.
- C. có quyền và làm nghĩa vụ giống nhau không bị phân biệt đối xử.
- D. được hưởng quyền và phải thực hiện nghĩa vụ của mình.

Câu 10: Theo quy định của pháp luật, công dân có nghĩa vụ

- A. đóng bảo hiểm xã hội .
- B. bình đẳng trước pháp luật .
- C. bình đẳng trong kinh doanh.
- D. tuân theo Hiến pháp và pháp luật.

Câu 11: Công dân bình đẳng về trách nhiệm pháp lí là mọi công dân không phân biệt giới tính, dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo, thành phần, địa vị xã hội, ...nếu có đủ các điều kiện theo quy định của Hiến pháp, pháp luật thì đều

- A. bị xử lí theo quy định của pháp luật.
- B. được hưởng quyền và phải thực hiện nghĩa vụ.

C. được hưởng quyền và phải thực hiện trách nhiệm.

D. phải chịu trách nhiệm như nhau.

Câu 12: Không bị phân biệt đối xử trong đời sống chính trị, dân sự, kinh tế, văn hóa, xã hội là biểu hiện

A. quyền và nghĩa vụ của công dân trước pháp luật.

B. quyền và phải thực hiện nghĩa vụ công dân trước pháp luật .

C. quyền bình đẳng của công dân trước pháp luật.

D. quyền lợi và nghĩa vụ ngang nhau trước pháp luật.

Câu 13: Mọi công dân không phân biệt giới tính, dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo, thành phần, địa vị xã hội, độ tuổi,... nếu có đủ các điều kiện theo quy định của Hiến pháp, pháp luật thì đều được hưởng quyền và phải thực hiện nghĩa vụ pháp lý mà

A. Hiến pháp, pháp luật đã quy định.

B. Hiến pháp của nhà nước đã quy định

C. Quốc hội đã quy định.

D. Viện kiểm sát đã quy định.

Câu 14: Việc quy định quyền bình đẳng của công dân trước pháp luật là

A. tôn trọng lợi ích của công dân.

B. tôn trọng sự khác biệt của công dân.

C. bảo vệ quyền của công dân.

D. bảo vệ lợi ích của công dân.

Câu 15: Việc quy định quyền bình đẳng của công dân trước pháp luật là tôn trọng sự khác biệt của công dân để không ai bị

A. phân biệt đối xử trong đời sống chính trị, dân sự, kinh tế, văn hóa, xã hội.

B. phân biệt đối xử trong mọi trường hợp khác nhau của đời sống.

C. phân biệt đối xử trong lĩnh vực văn hóa, xã hội.

D. phân biệt vì lý do dân tộc, tôn giáo, giới tính, thành phần địa vị xã hội.

Câu 16: Nhà nước ban hành và thực hiện chính sách miễn, giảm học phí cho những sinh viên là người dân tộc thiểu số và những sinh viên có gia đình sinh sống ở vùng núi, nhữn khu vực đặc biệt khó khăn để giúp học sinh

A. tiết kiệm được một khoản tiền .

B. yên tâm đến trường đi học.

C. có điều kiện học tập tốt hơn.

D. đỡ vất vả trong học tập.

Câu 17: Nội dung nào sau đây **không** thể hiện quyền bình đẳng trước pháp luật của công dân?

A. Tham gia bầu cử đại biểu Quốc hội.

B. Tham gia quản lý nhà nước và xã hội.

C. Không được dùng tiếng nói, chữ viết riêng.

D. Tham gia góp ý vào các vấn đề của đất nước.

Câu 18: Nội dung nào sau đây thể hiện sự bình đẳng của công dân trong việc thực hiện nghĩa vụ trước Nhà nước và xã hội?

A. Hỗ trợ người già neo đơn.

B. Lựa chọn loại hình bảo hiểm.

C. Từ bỏ quyền thừa kế tài sản.

D. Tham gia bảo vệ Tổ quốc.

Câu 19: Việc làm nào sau đây thực hiện đúng nghĩa vụ của công dân trước pháp luật?

A. Tham gia bảo vệ an ninh quốc gia.

B. Buôn bán hàng kém chất lượng.

C. Kinh doanh nhưng không nộp thuế đầy đủ.

D. Sản xuất các mặt hàng bị cấm kinh doanh.

Câu 20: Nội dung nào sau đây thể hiện quy định của pháp luật về sự bình đẳng của công dân trong việc thực hiện nghĩa vụ trước Nhà nước và xã hội?

A. Tìm hiểu loại hình dịch vụ.

B. Lựa chọn loại hình bảo hiểm.

C. Tìm hiểu loại hình phục vụ.

D. Giữ gìn an ninh trật tự.

Câu 21: Trường hợp nào sau đây vi phạm **sự** bình đẳng về quyền và nghĩa vụ của công dân?

A. Cùng các điều kiện như nhau nhưng Công ty X phải nộp thuế, Công ty Y thì không.

B. Nữ từ đủ 18 tuổi được kết hôn nhưng nam giới phải đủ 20 tuổi mới được kết hôn.

C. Học sinh là con em thương binh, liệt sĩ, học sinh nghèo được miễn, giảm học phí.

D. Học sinh đang sống ở các địa bàn khó khăn được cộng điểm ưu tiên khi tuyển sinh đại học.

Câu 22: Anh Y sống độc thân, anh X có mẹ già và con nhỏ. Cả 2 anh làm việc cùng một cơ quan và có cùng một mức thu nhập. Hàng tháng anh Y phải đóng thuế thu nhập cao hơn anh X là biểu hiện của

A. bình đẳng về trách nhiệm pháp lý.

B. bất bình đẳng trong thực hiện nghĩa vụ.

C. bình đẳng về quyền và nghĩa vụ.

D. Bất bình đẳng về trách nhiệm pháp lý.

Câu 23: Cá nhân, pháp nhân phải tự chịu trách nhiệm về việc không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ dân sự là thể hiện công dân

A. bình đẳng về trách nhiệm pháp lý. B. bất bình đẳng trong thực hiện nghĩa vụ.

C. bình đẳng về quyền và nghĩa vụ. D. Bất bình đẳng về trách nhiệm pháp lý.

Câu 24: Bất kỳ công dân nào, nếu đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật đều có quyền học tập, lao động, kinh doanh. Điều này thể hiện công dân bình đẳng về

A. mặt xã hội. B. nghĩa vụ. C. trách nhiệm. D. quyền.

Câu 25: Năm nay A 18 tuổi, còn B chưa đầy 16 tuổi. Cả 2 đều là thanh niên lêu lổng. Một lần A và B đang đi xe máy trên đoạn đường vắng thì thấy chị H vừa đi vừa , trên tay đeo một cái lắc vàng, A nảy ra ý định muốn cướp điện thoại và lắc vàng, bèn rủ B cùng tham gia. Cả hai cùng tăng tốc áp sát chị H để thực hiện hành vi. Phát hiện có điều lạ, chị H đã tăng tốc thật nhanh, không may đến đoạn dốc của chị H không làm chủ được tay lái đã đâm xe vào anh X, làm cả 2 bất tỉnh và bị thương rất nặng. A và B thấy vậy liền phóng xe bỏ đi. Những ai dưới đây không phải chịu trách nhiệm pháp lý?

A. A và B B. A, B và chị H C. Chị H D. Anh X

Đọc thông tin và trả lời các câu hỏi 26, 27

Anh M năm nay đủ 18 tuổi nhưng cán bộ xã T đã không ghi tên vào danh sách cử tri để anh tham gia bầu đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp với lý do anh M không đọc thông, viết thạo tiếng Việt.

Câu 26. Hành vi của cán bộ xã T là hành vi vi phạm

A. quyền bình đẳng của công dân trước pháp luật. B. nghĩa vụ của công dân trước pháp luật.

C. trách nhiệm của công dân trước pháp luật. D. về trách nhiệm pháp lý.

Câu 27. Việc làm nào dưới đây của anh M là đúng để bảo đảm thực hiện quyền bình đẳng của công dân trước pháp luật?

A. Tố cáo đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền

B. Khiếu nại với cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

C. Báo cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

D. Im lặng, không làm gì.

Đọc thông tin và trả lời các câu hỏi 28, 29, 30

Trên địa bàn thị trấn A có công ty S và công ty T cùng hoạt động kinh doanh. Trong đợt kiểm tra việc thực hiện pháp luật về bảo vệ môi trường, thanh tra môi trường phát hiện hai công ty chế biến thực phẩm T và H đều không lắp đặt hệ thống xử lý nước thải đạt tiêu chuẩn môi trường theo quy định của pháp luật. Do đã nhận của anh K giám đốc công ty T số tiền 50 triệu đồng, nên ông M trưởng đoàn thanh tra đã đình chỉ hoạt động đối với công ty H, còn công ty T chỉ bị xử phạt vi phạm hành chính. Phát hiện sự việc, anh P giám đốc công ty H đã làm đơn tố cáo tới cơ quan chức năng. Sau khi kiểm tra, ông L cán bộ cơ quan chức năng kết luận nội dung đơn tố cáo là đúng nên đã đình chỉ công tác đối với ông M để điều tra.

Câu 28. Hai công ty chế biến thực phẩm T và H không lắp đặt hệ thống xử lý nước thải đạt tiêu chuẩn môi trường theo quy định của pháp luật là vi phạm

A. quyền bình đẳng của công dân trước pháp luật. B. nghĩa vụ của công dân trước pháp luật.

C. trách nhiệm của công dân trước pháp luật. D. quyền và nghĩa vụ của công dân trước pháp luật.

Câu 29. Việc ông M trưởng đoàn thanh tra đã đình chỉ hoạt động đối với công ty H, còn công ty T chỉ bị xử phạt vi phạm hành chính là vi phạm quyền bình đẳng của công dân trước pháp luật ở nội dung nào dưới đây?

A. Bình đẳng về hưởng quyền.

B. Bình đẳng về nghĩa vụ.

C. Bình đẳng về trách nhiệm pháp lý.

D. Bình đẳng về hưởng quyền và thực hiện nghĩa vụ.

Câu 30. Công ty S và công ty T cùng tiến hành hoạt động sản xuất kinh doanh theo quy định của pháp luật là thể hiện công dân bình đẳng về

A. hưởng quyền. B. nghĩa vụ. C. trách nhiệm pháp lý. D. trách nhiệm xã hội.

PHẦN II. CÂU TRẮC NGHIỆM ĐÚNG/ SAI

Câu 1. Đọc đoạn thông tin sau:

Khi đo đất để cấp sổ đỏ cho nhà ông A. Cán bộ địa chính xã H vì tư lợi nên đã đo lần chiếm sang nhà ông N 10m đất. Gia đình ông N đã gửi đơn khiếu nại lên ông Q Chủ tịch UBND xã. Do trước đó đã nhận 50 triệu đồng từ phía ông A nên ông Q đã chỉ đạo cán bộ địa chính H sửa lại hồ sơ gốc nhằm cấp sổ đỏ cho gia đình ông D. Phát hiện sự việc, ông N đã làm đơn tố cáo tới cơ quan chức năng. Sau khi kiểm tra sự việc, cơ quan chức năng

kết luận đơn tố cáo của ông N là đúng nên đã hoàn thiện hồ sơ thi hành kỷ luật đối với anh H và ông Q và chuyển hồ sơ sang cơ quan công an để điều tra theo luật định.

- a. Việc ông Q và anh H bị xử theo quy định là thể hiện công dân bình đẳng về khiếu nại, tố cáo.
- b. Gia đình ông N đã gửi đơn lên ông Q Chủ tịch UBND xã là thực hiện quyền khiếu nại của công dân.
- c. Việc ông Q và anh H bị xử lý theo quy định là thể hiện công dân bình đẳng về nghĩa vụ.
- d. Việc ông Q và anh H bị xử lý theo quy định là thể hiện công dân bình đẳng về trách nhiệm pháp lý.

Câu 2. Đọc đoạn thông tin sau:

Nhờ có pháp luật về quyền bình đẳng của mọi công dân trong lĩnh vực giáo dục mà anh H và anh T là bạn học cùng, thi và trúng tuyển vào đại học ngành Công nghệ thông tin, trong khi nhiều bạn khác lại thi trượt. Sau khi tốt nghiệp đại học, anh H và anh T quyết định mỗi người mở một công ty riêng để làm dịch vụ và kinh doanh sản phẩm máy tính xách tay. Hai anh làm hồ sơ, được Cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh căn cứ vào điều kiện mà pháp luật quy định, không phân biệt đối xử.

- a. Anh H và a T bình đẳng trong việc hưởng quyền.
- b. Anh Hùng, anh Tiến thi đỗ đại học, còn nhiều bạn khác bị trượt là biểu hiện của việc hưởng quyền của mỗi công dân là phụ thuộc vào khả năng của mỗi người.
- c. Việc anh H và anh T mở công ty riêng là thể hiện công dân bình đẳng về nghĩa vụ.
- d. Anh Hùng và anh Tiến được cấp giấy đăng ký kinh doanh là bình đẳng trong việc hưởng quyền.

Câu 3. Đọc đoạn thông tin sau:

H, H, T và L đều 19 tuổi đã bị công an xã A bắt tại chỗ vì tội đánh bài ăn tiền. Ông trưởng công an xã A đã ký quyết định xử phạt hành chính đối với H, T và L. H là cháu của ông chủ tịch xã A nên không bị xử phạt, chỉ bị công an xã A nhắc nhở rồi cho về.

- a. Việc xử phạt đối với H, H, T và L là bình đẳng về trách nhiệm pháp lý.
- b. H, H, T và L tham gia đánh bài ăn tiền là thể hiện công dân bình đẳng về hưởng quyền.
- c. Ông trưởng công an xã A đã ký quyết định xử phạt thể hiện nghĩa vụ với nhà nước.
- d. Việc xử phạt đối với H, H, T và L là cơ sở đảm bảo cho xã hội an toàn, ổn định và phát triển.

Câu 4. Đọc đoạn thông tin sau:

Trong đợt kiểm tra đột xuất trên địa bàn xã H, Đội quản lý thị trường huyện T phát hiện 2 cửa hàng kinh doanh đang bán hàng hoá nhập lậu. Cửa hàng của bà X bán đồ chơi điện tử nhập lậu trị giá 40 triệu đồng; cửa hàng của bà Y bán rượu, thuốc lá nhập lậu trị giá 60 triệu đồng. Căn cứ vào mức độ vi phạm của mỗi cửa hàng, Đội trưởng Đội Quản lý thị trường huyện T đã lập biên bản xử phạt vi phạm hành chính đối với cửa hàng bà X và cửa hàng của bà Y.

- a. Cửa hàng bà X và bà Y tham gia kinh doanh là bình đẳng về hưởng quyền.
- b. Đội quản lý thị trường huyện T đã vi phạm quyền bình đẳng của công dân trước pháp luật.
- c. Đội quản lý thị trường huyện T lập biên bản xử phạt vi phạm hành chính đối với 2 cửa hàng thể hiện công dân bình đẳng về trách nhiệm pháp lý.
- d. Đội trưởng Đội quản lý thị trường xử phạt hành chính 2 cửa hàng của bà X và bà Y là đảm bảo sự tôn nghiêm của pháp luật.

Câu 5. Đọc đoạn thông tin sau:

Ông P làm nghề nhuộm vải, còn ông Q làm nghề tái chế kim loại nhôm. Cả hai ông đều xả nước thải chưa qua xử lý ra sông, gây ô nhiễm môi trường, làm chết toàn bộ số cá đang nuôi trong lồng bè của ông K. Cơ quan có thẩm quyền đã buộc ông P và ông Q phải chấm dứt hành vi xả thải và đều phải chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại mà họ đã gây ra cho ông K theo quy định của pháp luật.

- a. Ông P và ông Q cùng xả nước thải chưa qua xử lý ra sông, gây ô nhiễm môi trường là bình đẳng về nghĩa vụ pháp lý.
- b. Cơ quan có thẩm quyền đã buộc ông P và ông Q phải chấm dứt hành vi xả thải và phải bồi thường cho ông K là bình đẳng về trách nhiệm pháp lý.

c. Ông P và ông Q làm những ngành nghề khác nhau là không bình đẳng về việc hưởng quyền của công dân trước pháp luật.

d. Việc cơ quan có thẩm quyền xử lý hành vi gây ô nhiễm môi trường của ông P và ông Q là tạo điều kiện để mọi người được sống an toàn, lành lặn.

Câu 6. Đọc đoạn thông tin sau:

Trong đợt kiểm tra một số cửa hàng thuốc tân dược, Thanh tra Y tế tỉnh H phát hiện hai quầy thuốc của chị C và chị D có một số sai phạm. Cụ thể: Cửa hàng của chị C có một số thuốc trong đó cơ sở sản xuất, nhập khẩu thuốc, nguyên liệu làm thuốc có bao bì không đúng hồ sơ đăng kí; còn cửa hàng của chị D thì thay đổi, sửa chữa hạn sử dụng của một số thuốc tân dược. Theo vi phạm này, mức xử phạt vi phạm của mỗi cửa hàng sẽ là từ 10 triệu đến 30 triệu đồng. Nhưng Thanh tra chỉ ra quyết định xử phạt chị D, còn chị C được bỏ qua vì trước đó chị đã nhờ người quen giúp đỡ.

a. Quyết định xử phạt của Thanh tra thể hiện bình đẳng về trách nhiệm pháp lí.

b. Chị C và chị D cùng kinh doanh thuốc tân dược là thể hiện công dân bình đẳng về hưởng quyền trước pháp luật.

c. Những vi phạm của cửa hàng thuốc tân dược do chị C và D làm chủ là hành vi vi phạm bình đẳng về quyền của công dân.

d. Việc Thanh tra y tế không xử phạt chị C làm ảnh hưởng đến sự tôn nghiêm của pháp luật.

Câu 7. Đọc đoạn thông tin sau:

Mặc dù hoàn cảnh gia đình khác nhau, sau khi có kết quả thi tốt nghiệp trung học phổ thông, các bạn học sinh lớp 12 trường trung học phổ thông X đều đăng ký tham gia tuyển sinh đại học theo nguyện vọng của mình.

a. Các bạn học sinh lớp 12 đều bình đẳng trong việc hưởng quyền học tập.

b. Các bạn học sinh lớp 12 đều đăng ký tham gia tuyển sinh đại học theo nguyện vọng là không bị phân biệt đối xử trong việc hưởng quyền.

c. Các bạn học sinh lớp 12 có hoàn cảnh gia đình khác nhau nhưng đều được học tập tại trường THPT X là tôn trọng sự khác biệt giữa các công dân.

d. Các bạn học sinh lớp 12 đăng ký tuyển sinh đại học theo nguyện vọng là thực hiện nghĩa vụ pháp lí.

Câu 8. Đọc đoạn thông tin sau:

Anh V là người tỉnh A đã theo học nghề làm gốm sứ tại làng nghề gốm truyền thống thuộc tỉnh B. Dựa vào kiến thức, kinh nghiệm và biết áp dụng công nghệ vào sản xuất, quảng bá sản phẩm, nắm bắt nhu cầu thị trường trong nước và quốc tế, anh V đã mở xưởng sản xuất riêng tại tỉnh B, thu hút nhiều lao động của tỉnh B vào làm việc, giúp người dân nơi đây thoát nghèo. Trong quá trình sản xuất, anh V luôn thực hiện tốt các quy định của pháp luật về nộp thuế và bảo vệ môi trường. Nhờ đó công việc kinh doanh của anh V ngày càng phát triển và mang lại thu nhập ổn định. Sự lớn mạnh không ngừng từ xưởng sản xuất gốm do anh V làm chủ đã khiến cho một số xưởng sản xuất khác trên địa bàn gặp khó khăn, một số chủ do không có khả năng cạnh tranh đã phải chuyển đổi nghề nghiệp. Tuy nhiên, trong một lần cơ quan chức năng kiểm tra đột xuất đã phát hiện anh V vi phạm quy định về sử dụng lao động nên đã tiến hành xử phạt và yêu cầu anh khắc phục để tiếp tục hoạt động.

a. Anh V được thực hiện quyền bình đẳng của công dân trên lĩnh vực kinh tế.

b. Anh V luôn thực hiện tốt các quy định của pháp luật về nộp thuế và bảo vệ môi trường là bình đẳng về nghĩa vụ .

c. Một số xưởng sản xuất phải chuyển đổi kinh doanh là không bình đẳng về hưởng quyền.

d. Anh B bị xử phạt vì vi phạm sử dụng lao động là bình đẳng về trách nhiệm pháp lý.

Câu 9. Đọc đoạn thông tin sau:

Tỉnh H thực hiện nhiều chính sách nhằm xóa bỏ khoảng cách, đảm bảo quyền bình đẳng giữa các dân tộc trên địa bàn như: chính sách xóa đói giảm nghèo, chính sách hỗ trợ học tập, phát triển văn hóa dân tộc, ... Qua năm năm thực hiện, các chính sách của tỉnh H đã góp phần giúp đỡ đồng bào các dân tộc phát triển, đem lại những kết quả tích cực về kinh tế, văn hóa, xã hội.

a. Tỉnh H thực hiện nhiều chính sách nhằm xóa bỏ khoảng cách, đảm bảo quyền bình đẳng giữa các dân tộc trên địa bàn là đảm bảo quyền bình đẳng của công dân trước pháp luật.

b. Những chính sách của tỉnh H tạo điều kiện để đồng bào các dân tộc thiểu số được phát triển đầy đủ và toàn diện là thể hiện công dân bình đẳng trong việc hưởng quyền.

c. Chính sách của tỉnh H đã tạo điều kiện cho các dân tộc có cơ hội phát triển.

d. Những kết quả tích cực về kinh tế, văn hóa, xã hội từ chính sách của tỉnh đã tạo điều kiện cho mọi người có cuộc sống ấm no, tự do, hạnh phúc.

Câu 10. Đọc đoạn thông tin sau:

Bà U kinh doanh mặt hàng điện máy, ông Y kinh doanh vật liệu xây dựng. Cả hai đều trốn thuế nên đã bị cơ quan có thẩm quyền truy thu thuế và xử phạt hành chính theo quy định của pháp luật.

a. Việc cơ quan có thẩm quyền truy thu thuế và xử phạt hành chính đối với bà U và ông Y đã thể hiện sự bình đẳng về trách nhiệm pháp lí.

b. Bà U và ông Y kinh doanh những mặt hàng khác nhau là thể hiện công dân bình đẳng về hưởng quyền.

c. Hành vi trốn thuế của bà U và ông Y trong kinh doanh là bình đẳng về nghĩa vụ pháp lí.

d. Cơ quan có thẩm quyền truy thu thuế và xử phạt hành chính đối với bà U và ông Y là bảo đảm sự tôn nghiêm của pháp luật.